

Đề thi
TRANG NGUYỄN
TIẾNG VIỆT

Lớp 2

Năm học 2020 - 2021



ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2

SƠ KHẢO CẤP TRƯỜNG

(Năm học 2020 – 2021)



Bài 1: Khi con nhanh trí

Em hãy giúp bạn khi nối ô trên với ô giữa và ô giữa với ô dưới để tạo thành từ đúng.

Chú ý: Có những ô không ghép được với ô giữa.





Bài 2: Hổ con thiên tài

Em hãy giúp bạn hổ sắp xếp lại trật tự các từ ngữ để tạo thành câu.

đàn mớ, Sáng nở, sớm tinh mới gà

Cánh lại, xuộm chín đồng vàng lúa

đầu Con nghiệp, trâu là cơ

thiếu Bác rất nhi, yêu Hồ

Hoa cúc tươi, nở vàng

ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2

nở. hoa bung đào xuân, Mùa

Blank handwriting practice line with a red double arrow pointing down from the first blank space.

tre xanh. tôi lũy Làng có

Blank handwriting practice line with a red double arrow pointing down from the first blank space.

rách. lành lá Lá đùm

Blank handwriting practice line with a red double arrow pointing down from the first blank space.

vai cánh Kề sát

Blank handwriting practice line with a red double arrow pointing down from the first blank space.

nâng Chị ngã em

Blank handwriting practice line with a red double arrow pointing down from the first blank space.

Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Từ “nhộn nhạo” trong câu sau được hiểu như thế nào?

Mở thúng câu ra là cả một thế giới dưới nước: cà cuống, niềng niềng đực, niềng niềng cái bò nhộn nhạo.

(Quà của bố - Duy Khán)

- A. nhộn nhịp, vui vẻ
B. lộn xộn, không có trật tự
C. nhẹ nhàng, chậm rãi
D. trật tự, ổn định

2. Câu: “Những chú gà con chạy lon ton.” thuộc câu kiểu:

- A. Ai là gì? B. Ai thế nào? C. Ai làm gì? D. Ở đâu?

3. Âm “tr” có thể điền vào các từ nào dưới đây?

- A. ...ạy bộ, ...iến tranh
B. đánh ...ống, leo ...èo
C. quả ...anh, con ...ó
D. chắt...iu, ...ăm ngoan

4. Câu tục ngữ, thành ngữ nào dưới đây viết không đúng?

- A. Đâm chồi nảy lộc
B. Ăn to nói lớn
C. Chị ngã em thương
D. Ăn ít nói nhiều

5. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ hoạt động của loài chim?

- A. gặm, hú, rống, húc, vỗ
B. trèo, phi, phóng, chạy, lặn
C. liệng, nháy, mổ, mổm, đậu
D. đi, đứng, nằm, ngồi, nói

6. Chọn đáp án thuộc câu kiểu “Ai thế nào?”.

- A. Con trâu là đầu cơ nghiệp.
- B. Khi con đánh đu trên cành cây.
- C. Chị gà mái mơ có bộ lông rực rỡ như những cánh hoa.
- D. Ve sầu kêu râm ran trên cành phượng đỏ.

7. Người làm ra những đồ dùng bằng vàng bạc gọi là gì?

- A. thợ xây
- B. thợ mộc
- C. thợ rèn
- D. thợ kim hoàn

8. Trong câu văn dưới đây, những từ nào viết sai chính tả?

Ở thành phố này, những ngôi nhà cao tầng xan xát nhau, ánh đèn xáng chưng và mọi thứ rất sạch sẽ.

- A. thành phố, ánh đèn
- B. cao tầng, ngôi nhà
- C. xan xát, xáng chưng
- D. sạch sẽ, xáng chưng

9. Câu nào dưới đây có chứa từ chỉ hoạt động?

- A. Con đường này rộng quá!
- B. Đàn bò uống nước dưới sông.
- C. Món quà đó rất đẹp.
- D. Bàn tay em nhỏ nhắn.

10. Giải câu đố:

*Con gì lông mượt
Đôi sừng cong cong
Lúc ra cánh đồng
Cày bừa rất giỏi?*

- A. bê
- B. nghé
- C. ngựa
- D. trâu



THI HƯƠNG - CẤP HUYỆN

(Năm học 2020 – 2021)

Bài 1: Trâu vàng yên bác

Em hãy giúp bạn trâu điền từ còn thiếu vào chỗ trống.

Ước được vậy

Nhà có thì vững

Nước đá mòn

Thất bại là mẹ thành

Thua keo này, bày khác

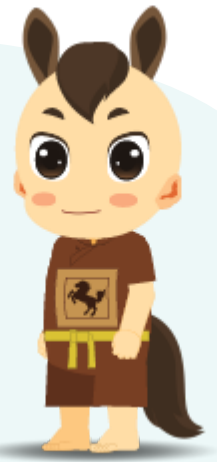
Thắng kiêu, bại không nản

Nhường cơm áo

Ba chìm nổi

Năm nắng mười

Thức khuya dậy



Bài 2: Ngựa con dũng cảm

Em hãy giúp bạn ngựa ghép từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải.

Chim cánh cụt

chảy về sông xanh.

Mùa xuân

cất cao tiếng hát.

Mùa hè

kêu râm rân báo hiệu hè về.

Mùa thu

bung nở trong hồ.

Mùa đông

sống ở Nam Cực.

Hoa sen

sống ở Bắc Cực.

Những chú ve

rất lạnh giá.

Chim sơn ca

trời se se lạnh.

Dòng suối nhỏ

nắng nóng như đổ lửa.

Gấu trắng

tiết trời ấm áp.

Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Tiếng “chải” không thể ghép được với tiếng nào dưới đây?

- A. bàn
B. đầu
C. chiếu
D. tóc

2. Nhóm từ nào dưới đây gồm các từ chỉ sự vật?

- A. cao lớn, yêu thương, cô giáo
B. cây cối, bàn ghế, xanh tươi
C. sách vở, bút chì, kim chỉ
D. sân trường, lá cờ, tập viết

3. Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Cơn gió muộn cuối mùa như một tấm khăn quàng trong suốt mát lạnh, chùm lên cây côm nguội trước cửa nhà cô bé. Những chiếc lá tựa những đồng tiền vàng rơi lả tả. Cây côm nguội đang chùt tiền vàng.

(Theo Tuyển tập truyện thiếu nhi)

- A. 1
B. 2
C. 3
D. 4

4. Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu “Ai là gì?” ?

- A. Mái trường là nơi chấp cánh những ước mơ của em bay xa.
B. Chích bông là chú chim nhỏ xinh đẹp trong thế giới loài chim.
C. Hoa sữa là loài hoa báo hiệu mùa thu tới.
D. Chính là anh gà trống choai đang gáy.

5. Điền tên một loài chim thích hợp vào chỗ trống sau:

Hay chạy lon xon

Là gà mới nở

Vừa đi vừa nháy

Là em xinh.

(Về chim)

A. sẻ

B. vịt

C. sáo

D. khướu

6. Vùng đất rộng, bằng phẳng được gọi là gì?

A. cao nguyên

B. thung lũng

C. đồi núi

D. đồng bằng

7. Dòng nào dưới đây không thuộc câu kiểu “Ai thế nào?” ?

A. Mắt Bông tròn như hạt nhãn.

B. Bông mặc một chiếc áo hoa mới.

C. Tóc Bông vàng hoe như một cô búp bê nhỏ.

D. Đôi chân Bông bụ bẫm, trắng trẻo.

8. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây chưa đúng?

A. Học một biết mười

C. Ăn vóc học hay

B. Học rộng tài ba

D. Học ăn, học nói, học gói, học mở

9. Câu văn nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. Biển luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời.

B. Trời dải mây trắng nhạt, biển mơ màng dịu hơi sương.

C. Trời âm u mây mưa, biển xám sịt, nặng nề.

D. Trời xanh thẳm, biển cũng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nịch.

10. Giải câu đố sau:

*Có cánh, không biết bay
Chỉ quay như chong chóng
Làm gió xua cái nóng
Mất điện là hết quay.
Đố là cái gì?*

- A. chong chóng B. cánh điều C. quạt điện D. quyển sách

11. Dòng nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. viên sỏi, chung sức, cây tre C. trầm ngâm, suy nghĩ, chăm chú
B. che chở, chặn màn, chí nhớ D. kĩ sư, sáng sửa, trốn tìm

12. Thành ngữ nào dưới đây viết sai?

- A. Cày sâu tốt lúa C. Mưa thuận gió đều
B. Nước chảy đá mòn D. Một nắng hai sương

13. Từ nào không thể điền vào chỗ trống trong câu sau?

Trong vườn, những cây rau cải ... vươn lên đón ánh nắng ấm áp của mặt trời.

- A. mơn mớn B. tươi tốt C. mênh mông D. xanh mướt

14. Đoạn văn dưới đây miêu tả về mùa nào?

Bầu trời ngày thêm xanh. Nắng vàng ngày càng rực rỡ. Vườn cây lại đâm chồi, nảy lộc. Rồi vườn cây ra hoa. Hoa bưởi nồng nàn. Hoa nhãn ngọt. Hoa cau thoảng qua.

(Nguyễn Kiên)

- A. mùa xuân C. mùa thu
B. mùa hạ D. mùa đông

15. Tiếng “núi” có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ có nghĩa?

A.sông, đồi, ăn

C. non, đá, lửa

B.đồng, nói, cao

D. đồi, non, học

16. Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu “Ai làm gì?” ?

A.Lông chú cún vàng thẫm như màu rơm mới.

B.Thỏ anh lên rừng kiếm cho mẹ mười chiếc nấm hương.

C.Hai chân chích bông xinh xinh bằng hai chiếc tăm.

D.Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ chấu chấp lại.

17. Đoạn thơ sau có bao nhiêu từ chỉ đặc điểm, tính chất?

Bé ngồi luồn chỉ

Cho bà ngồi khâu

Bàn tay nhỏ xíu

Kéo chỉ hai đầu.

(Thái Thăng Long)

A. 1 từ

B. 2 từ

C. 3 từ

D. 4 từ

18. Đoạn văn sau có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Chiều rồi đêm xuống. Trẻ con bên hàng xóm bập bùng trống ếch dước đèn. Tâm thích quá chạy đi xem. Tâm thích nhất cái đèn ông sao làm bằng giấy bóng kính đỏ, trong suốt, ngôi sao được gắn vào đĩa vòng tròn có những tua giấy đủ màu sắc.

(Theo Nguyễn Thị Ngọc Tú)

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

19. Trong bài tập đọc “Chuyện bốn mùa”, lời nói dưới đây của bà Đất nói lên điều gì?

Các cháu mỗi người một vẻ. Xuân làm cho cây lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, cho học sinh nhớ ngày tựu trường. Còn cháu Đông, ai mà ghét cháu được! Cháu có công ấp ủ mầm sống để cây cối đâm chồi nảy lộc. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu.

(Theo Từ Nguyên Tĩnh)

- A. Mùa nào cũng có ích, nhưng ít người thích mùa Đông.
- B. Mùa nào cũng có ích, mỗi mùa đều có đặc điểm và giá trị riêng.
- C. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người đều thích mùa Xuân.
- D. Mùa nào cũng có ích, nhưng mọi người thích mùa Xuân và mùa Thu hơn cả.

20. Giải câu đố sau:

Dáng đi phục phịch

Rất thích mật ong

Sống trong rừng xanh

Muôn loài đều quý.

(Là con gì?)

A. con lợn

C. con bò

B. con gấu

D. con voi

21. Đoạn văn dưới đây có bao nhiêu lỗi sai chính tả?

Tôi mở cửa sổ. Một luồng gió nhẹ thoảng qua mang theo chiếc lá vàng bay vào phòng. Chiếc lá vàng trao lượn trong không gian như còn luyến tiếc khung trời rộng, như muốn nhìn lần cuối thân cây đã từng ấp ủ lá bao ngày, như muốn từ đã đám lá còn xanh.

(Theo Trần Mỹ Kim)

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

22. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây viết sai?

- A. Tôn sư trọng đạo
B. Tiên học lễ, hậu học văn
C. Kính thầy yêu trẻ
D. Nhường cơm sẻ áo

23. Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu “Ai thế nào?” ?

- A. Học sinh ca hát dưới sân trường.
B. Ngài tổng thống đưa tay ra ngoài vẫy đàn chim non.
C. Một đám trẻ túm đuôi áo nhau rông rần thành dãy dài.
D. Đường phố Hà Nội đầy nắng và lá vàng.

24. Dòng nào dưới đây gồm các từ chỉ đặc điểm?

- A. mơ mộng, hoa cỏ
B. tối tăm, lạnh lẽo
C. ríu rít, nhậy nhót
D. xanh um, cỏ cây

25. Tiếng “đàn” có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành tên các loại nhạc cụ?

- A. hát, ca
B. bầu, tranh
C. bầy, đúm
D. ong, kiến

26. Điền tên một loài chim thích hợp vào chỗ trống sau:

Giục hè đến mau

Là cô.....

Nhấp nhem buồn

ngủ Là bác cú mèo.

(Về chim)

A. chích chòe

C. sáo nâu

B. sơn ca

D. tu hú

27. Câu văn nào dưới đây thuộc câu kiểu “Ai làm gì?” ?

A. Những bông hoa xuyên chi mới xinh đẹp làm sao!

B. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.

C. Bướm trắng bay lòng vòng tìm những bông hoa rừng mới nở.

D. Các cành cây đều lấm tấm những mầm xanh.

28. Trong bài tập đọc "Ngày hôm qua đâu rồi?", người bố muốn nhắn nhủ với con điều gì qua khổ thơ dưới đây?

Ngày hôm qua ở lại

Trong vở hồng của con

Con học hành chăm chỉ

Là ngày qua vẫn còn.

(Theo Bé Kiến Quốc)

A. Con cần biết yêu thương và giúp đỡ mọi người xung quanh để ngày hôm qua còn mãi.

B. Con cần có trang vở hồng để ghi lại những điều cô giáo dạy.

C. Ngày hôm qua đã đi rồi, con cần chấp nhận điều đó.

D. Con cần học hành chăm chỉ để những điều con học hôm qua được lưu lại.

ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2

29. Dòng nào dưới đây chỉ gồm những từ viết đúng chính tả?

A. xinh xắn, rón rén, dập dờn

C. lim rim, liêu xiêu, sôi nổi

B. sạch sẽ, dành giết, sốt sắng

D. chạm chỗ, trang trí, trống vắng

30. Giải câu đố sau:

Con gì kêu suốt mùa hè

Cái kèn ở bụng, tiếng nghe rất buồn?

A. con dế mèn

C. con ve sầu

B. con bọ xít

D. con bọ rùa



THI HỘI - CẤP TỈNH
(Năm học 2020 – 2021)



Bài 1: Hổ con thiên tài

Em hãy giúp bạn hổ sắp xếp lại trật tự các từ ngữ để tạo thành câu.

nông nghiệp cày gia Cày vốn

đây ai đấy, mà Ta quán trâu công.

Ông trời buổi chiều. là

Cháu rạng sáng. ngày là

cho Đói sạch, cho thơm rách

ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2

Gần rặng. gần đen, mực thì đèn thì

tháng đã năm năm Đêm sáng. chưa

cười chưa Ngày tối. tháng mười đã

**ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2**

Bài 2: Mèo con nhanh nhẹn

Em hãy giúp bạn mèo ghép 2 ô đã cho để tạo thành cặp tương ứng.

¹	²	³	⁴	⁵
công an	bài hát	hài hước	đại dương	nhà giáo
⁶	⁷	⁸	⁹	¹⁰
ngăn nắp	tuyên dương	ca khúc	tiết kiệm	vàng thái dương
¹¹	¹²	¹³	¹⁴	¹⁵
mặt trời	gọn gàng	đậu	khen ngợi	đỗ
¹⁶	¹⁷	¹⁸	¹⁹	²⁰
giáo viên	dành dùm	biển	cảnh sát	vui tính



và ; và ; và ; và ; và
 và ; và ; và ; và ; và

Bài 3: Điền từ

1. Em hãy điền một tiếng bắt đầu bằng chữ **x** hoặc **s** chỉ tên một loài cây bụi nhỏ cùng họ với ổi, quả chín màu tím đen, chứa nhiều hạt, ăn được.

Đó là: cây

2. Từ có nghĩa trái ngược với "đục" là

3. Chỉ ra tiếng có vần **ong** trong đoạn thơ dưới đây.

*Ngày hôm qua ở lại
Trên cành hoa trong vườn
Nụ hồng lớn lên mãi
Đợi đến ngày tỏa hương.*

(Bé Kiến Quốc)

Đáp án: tiếng

4. Điền số thích hợp vào chỗ trống sau:

*Trang sách không nói được
Sao em nghe điều gì
Dạt dào như sóng vỗ
Một chân trời đang đi.*

(Nguyễn Nhật Ánh)

Khổ thơ trên có từ chỉ hoạt động.

5. Điền **tr** hoặc **ch** vào chỗ trống để được các từ viết đúng chính tả.

.....âm chấp

tậpung

6. Giải câu đố sau:

*Những người làm sạch môi trường
Thu gom rác thải bên đường là ai?*

Đáp án là: công

7. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để được câu tục ngữ đúng.

Con có như nhà có nóc.

ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2

8. Chọn một từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống.
(sen, na, me)

*Ếch con đi học trời mưa
Lá xanh mướt đội vừa trùm tai
Đến nghe cô giáo giảng bài
Ốp, ốp nặng ốp, vui tai quá chừng.*

(Theo Phạm Thị Lan)

9. Câu văn dưới đây có một từ viết sai chính tả, em hãy tìm và sửa lại cho đúng:

Trên những bãi đất phù xa mịn hồng mơn mớn, các vòm cây quanh năm xanh um đã dần dần chuyển màu lốm đốm như được rắc thêm một lớp bụi phấn hung hung vàng.

(Theo Nguyễn Đình Thi)

Từ viết sai chính tả là:

Sửa lại là:

10. Điền dấu câu thích hợp vào các ô trống trong khổ thơ sau:

*Con gà nghịch ngã xuống ao
Vịt không biết, hỏi: "Làm sao ướt đầm "
Gà ta xấu hổ nói thẳm:
"Tôi không nghe mẹ chơi gần bờ ao "*

(Theo Nhược Thủy)

Bài 4: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng.

1. Trong bài tập đọc "Thư Trung Thu", Bác Hồ mong muốn điều gì ở thiếu nhi trong lời thơ dưới đây?

*Mong các cháu cố gắng
Thi đua học và hành
Tuổi nhỏ làm việc nhỏ
Tùy theo sức của mình ...*

- A. Bác mong thiếu nhi yêu thương lẫn nhau.
- B. Bác mong thiếu nhi nghe lời bố mẹ, ông bà.
- C. Bác mong thiếu nhi cố gắng thi đua học hành, làm những công việc vừa sức.
- D. Bác mong thiếu nhi tích cực tham gia chiến đấu, chống lại giặc ngoại xâm.

2. Tố Hữu là tác giả của bài thơ nào dưới đây?

- A. Cháu nhớ Bác Hồ
- B. Cây dừa
- C. Lượm
- D. Gọi bạn

3. Nhóm từ nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

- A. rộh rành, rong ruổi
- B. rung rinh, ròngh giã
- C. rồh rần, giòh giang
- D. dầh vậh, dai dẳh

4. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây không nói về tình cảm gia đình?

- A. Anh em như thể chân tay
- B. Chị ngã em nâng
- C. Người đứng nước lã
- D. Một giọt máu đào hơn ao nước lã

5. Từ 3 tiếng "trái", "cây", "đất", em có thể ghép được bao nhiêu từ có nghĩa?

- A. 1 từ
- B. 2 từ
- C. 3 từ
- D. 4 từ

6. Em hãy chọn câu có dấu chấm, dấu phẩy được đặt đúng vị trí.

- A. Chiều qua. Lan nhận được, thư bố.
- B. Chiều qua, Lan nhận. Được thư bố.
- C. Chiều qua, Lan nhận được thư bố.
- D. Chiều qua. Lan, nhận được thư bố.

7. Từ nào dưới đây có nghĩa là “thấu hiểu và chia sẻ sâu sắc với nỗi đau của người khác”?

- A. tình cảm B. cảm tình C. cảm thông D. cảm động

8. Dòng nào dưới đây thuộc câu kiểu “Ai thế nào?” ?

- A. Nắng ghé vào cửa lớp.
B. Gió cù khe khẽ anh mèo mướp.
C. Năm gian nhà cỏ thấp le te.
D. Quê hương là đêm trăng tỏ.

9. Trong bài tập đọc "Sơn Tinh, Thủy Tinh", con gái của Hùng Vương thứ 18 có tên gọi là gì?

- A. Mị Châu B. Mị Nương C. Tiên Dung D. Ngọc Hoa

10. Tìm những từ chỉ hoạt động trong khổ thơ dưới đây.

*Trên dòng sông trắng
Cầu mới dựng lên
Nhân dân đi bên
Tàu xe chạy giữa
Tu tu xe lửa
Xình xịch qua cầu.*

(Theo Thái Hoàng Linh)

- A. trắng, mới, tu tu, xình xịch C. dựng, đi, chạy, qua
B. sông, dân, xe, cầu D. trên, giữa, bên, cầu

11. Chọn từ có nghĩa khác biệt so với các từ còn lại.

- A. trung úy C. trung sĩ
B. đại tá D. giáo viên

12. Câu “Lớp em đi xem phim vào chủ nhật.” không trả lời cho câu hỏi nào dưới đây?

- A. Khi nào? C. Lúc nào?
B. Máy giờ? D. Bao giờ?

13. Cặp từ nào dưới đây có nghĩa trái ngược với nhau?

- A. chăm chỉ - siêng năng C. tốt bụng - hiền lành
B. xinh đẹp - tuyệt đẹp D. gian dối - thật thà

14. Câu văn nào dưới đây có lỗi sai chính tả?

- A. Những chú chim chiến chiến sà xuống cánh đồng.
- B. Đường xá lầy lội vì mưa lớn.
- C. Em rất thích uống trà đào cam sả.
- D. Các chiến sĩ đã xả thân vì đất nước.

15. Tiếng “truyền” có thể ghép được với những tiếng nào dưới đây?

- A. bóng, cành
- B. thuyết, thống
- C. tay, dây
- D. lắc, rung

16. Em hãy chọn một câu văn miêu tả không đúng về các sự vật trong tự nhiên.

- A. Hoa phượng nở đỏ rực chào đón mùa hè.
- B. Những giọt sương long lanh đọng trên ngọn cỏ.
- C. Những quả cau lúc liu trên giàn.
- D. Những con sóng tung bọt nước trắng xóa.

17. Chọn dòng thích hợp để hoàn thiện bài ca dao dưới đây:

Đi đâu mà vội mà vàng

.....

*Thong thả như chúng em đây,
Chẳng đá nào vấp, chẳng dây nào quàng.*

- A. Mà vấp phải đá mà quàng phải cây.
- B. Mà va phải đá mà quàng phải cây.
- C. Mà vấp phải đá mà quàng phải dây.
- D. Mà vấp cành lá mà quàng phải dây.

18. Từ nào dưới đây dùng để mô tả âm thanh của tiếng nước chảy?

- A. vi vu
- B. loạt soạt
- C. róc rách
- D. lóc cóc

**ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT
LỚP 2**

19. Đoạn thơ sau viết về loại quả nào?

*Trông kia, một đàn nhím
Bám chặt lấy thân cây
Chăm gội đầu tắm rửa
Phả hương vào gió mây.*

*Đêm mơ màng cổ tích
Trăng rót đầy mật vào
Để sớm mai thức giấc
Cả khu vườn xôn xao...*

*Mẹ bé từng chú xuống
Bỏ lớp áo bên ngoài
Một màu trắng vàng đượm
Thơm lừng cả ban mai.*

(Lương Đình Khoa)

- A. quả cam
- B. quả mít

- C. quả chuối
- D. quả dứa

20. Giải câu đố sau:

*Ai người tên có chữ Lương
Trạng Nguyên đất Việt, Trung Hoa thủ tài
Sai người xuống thuyền cân voi
Rạng danh đất nước, muôn người biết tên?*

- A. Lương Ngọc Quyến
- B. Lương Văn Tụy

- C. Lương Thế Vinh
- D. Lương Văn Can

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC TRẠNG NGUYỄN



Trụ sở Hà Nội: Số 7, Ngõ 68, Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội



1900633330



www.trangnguyen.edu.vn

www.facebook.com/trangnguyen.education



info@trangnguyen.edu.vn

